TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2023/HS-ST

Ngày: 14 -02- 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ- TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Nguyễn Văn Trình

BàTrần Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thùy Khánh Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2022/TLST- HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Văn V, sinh ngày 17/01/1994 tại Quảng Nam.

Tên gọi khác: Siêu

Nơi ĐKHKTT: Thôn 2, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

(Hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: xã H, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng).

Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12.

Con ông Võ Văn B (Sinh năm: 1971) và bà Phan Thị Thu Th (Sinh năm: 1970). Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án: Bị TAND huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 44/2014/HSST ngày 04/12/2014 và phúc thẩm tại Bản án số 35/2015/HSPT ngày 06/02/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 11/7/2016 (BL 80), thực hiện xong nghĩa vụ nộp án phí ngày 30/9/2015 (BL 84), chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự (BL 82).

Tiền sự: Bị Công an huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 750.000 đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 131/QĐ-XPHC ngày 13/8/2021, chấp hành ngày 20/01/2022 (BL 86).

Nhân thân:

- Bị Công an thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định số 29/QĐ-XPHC ngày 26/12/2008.

- Bị UBND Tp Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính Tập trung vào Trung tâm Giáo dục – Dạy nghề 05-06 Tp Đà Nẵng để quản lý, cai nghiện và giáo dục, dạy nghề thời gian 12 tháng theo Quyết định số 4699/QĐ-UBND ngày 08/7/2013.

- Bị TAND huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng theo Quyết định số 08/QĐ-TA ngày 09/8/2019.

- Bị TAND tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 100/2012/HSPT ngày 06/6/2012. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 02/4/2014.

Bị cáo tại ngoại nhưng hiện đang cai nghiện bắt buộc theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 27/QĐ-TA ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng và Quyết định số 35/2022/QĐ-TA ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng với thời gian chấp hành là **17** (mười bảy) tháng kể từ ngày 02/8/2022 tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng thành phố Đà Nẵng – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

****Người bị hại:*** Ông **Huỳnh T,** sinh năm: 1972 (vắng mặt)
Địa chỉ: 36 đường T, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Chị **Trần Thị Th**, sinh năm: 1974 (có mặt)
Địa chỉ: Số 88 đường P, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

2/ Anh **Nguyễn Hoàng Công H1**, sinh năm: 1997 (vắng mặt)
Địa chỉ: 40/22 đường T, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

3/ Anh **Trần Phước Trung H2**, sinh năm: 1996 (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 7, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

4/ Chị **Đặng Thị H3**, sinh năm: 1977 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 71 đường B, tổ 31, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h30 ngày 01/8/2022, do cần tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng, Võ Văn V điều khiển xe mô tô BKS: 43S8-5267 đi từ nhà tại Thôn 2, xã Đ, Điện Bàn, Quảng Nam ra quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tìm kiếm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực giao nhau giữa đường T– N, thuộc tổ 27, phường H, Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng, phát hiện kho chứa vật liệu xây dựng của ông Huỳnh T (sinh năm 1972; trú tại: 36 đường T, phường H, Cẩm Lệ, Đà Nẵng) không có người trông coi, V để xe mô tô trên vỉa hè và đi bộ vào, dùng tay nhấc tấm tôn chắn cửa kho để qua một bên rồi đi vào trong kho lấy 24 tấm cốp pha bằng kim loại (có giá trị theo định giá là 1.215.000 đồng) với nhiều kích thước khác nhau chất lên yên sau của xe mô tô rồi chở đến tiệm thu mua phế liệu của chị Trần Thị Th (sinh năm 1994; trú tại số 88 đường P, phường H, quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng) cân được 134kg và bán với giá 7.000 đồng/kg, thành tiền 938.000 đồng. Sau khi nhận tiền từ chị Th, V tiếp tục quay lại kho chứa vật dụng xây dựng của ông T và lấy 22 tấm cốp pha bằng kim loại (có giá trị theo định giá là 877.500 đồng) để lên yên sau xe chuẩn bị mang đi tiêu thụ thì bị ông T phát hiện, bắt quả tang.

Qua điều tra, V khai nhận còn nhiều lần trộm cắp tài sản tại kho vật liệu của ông T vào các ngày 29/7/2022 và 30/7/2022, cụ thể:

- Khoảng 13h30 ngày 29/7/2022, V lấy trộm các tấm cốp pha bằng kim loại với nhiều kích thước khác nhau (có giá trị theo định giá là 1.035.000 đồng) và mang đến tiệm thu mua phế liệu (không xác định được vị trí), cân được 115kg, bán với giá 7.000 đồng/kg, thu được số tiền 805.000 đồng.

- Khoảng 14h30 ngày 30/7/2022, V lấy trộm các tấm cốp pha sắt với nhiều kích thước khác nhau (có giá trị theo định giá là 2.565.000 đồng) và chở làm 02 chuyến mang đến tiệm thu mua phế liệu của chị Trần Thị Th, cân tổng cộng được 285kg, bán với giá 7.000 đồng/kg, thu được số tiền 1.995.000 đồng. [BL: 11-17; 91-113; 132-136]

* ***Tang vật thu giữ:*** [BL: 14-15; 143]

- 22 tấm cốp pha bằng kim loại gồm: 07 tấm kích thước (90x32x4)cm, mỗi tấm có khối lượng 5kg; 01 tấm kích thước (100x32x4)cm, khối lượng 7,5kg; 08 tấm kích thước (60x26x4)cm, mỗi tấm có khối lượng 3,5kg; 06 tấm kích thước (77x26x4)cm, mỗi tấm có khối lượng 4,5kg;

- 24 tấm cốp pha bằng kim loại (tạm giữ từ bà Trần Thị Th) gồm: 05 tấm kích thước (77x26x4)cm, mỗi tấm có khối lượng 4,5kg; 05 tấm kích thước (102x27x4)cm, mỗi tấm có khối lượng 6kg; 06 tấm kích thước (90x32x4)cm, mỗi tấm có khối lượng 5kg; 06 tấm kích thước (119x20x4)cm, mỗi tấm có khối lượng 6kg; 01 tấm kích thước (120x25x4)cm, có khối lượng 6,5kg; 01 tấm kích thước (144x30x4)cm, có khối lượng 10kg;

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, màu đen, BKS 43S8-5267;

- Số tiền 938.000 đồng.

*Tại các Kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐGTS; số 73/KL-HĐĐGTS số và 74/KL-HĐĐGTS cùng ngày 24/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS – UBND quận Cẩm Lệ kết luận:

- Kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cẩm Lệ xác định: 22 tấm cốp pha bằng kim loại bao gồm: 07 tấm kích thước (90x32x4)cm; 01 tấm kích thước (100x32x4)cm; 08 tấm kích thước (60x26x4)cm; 06 tấm kích thước (77x26x4)cm, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 877.500 đồng.

- Kết luận định giá tài sản số 73/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cẩm Lệ xác định: 24 tấm cốp pha bằng kim loại bao gồm: 05 tấm kích thước (77x26x4)cm; 05 tấm kích thước (102x27x4)cm; 06 tấm kích thước (90x32x4)cm; 06 tấm kích thước (119x20x4)cm; 01 (một) tấm kích thước (120x25x4)cm; 01 tấm kích thước (144x30x4)cm, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.215.000 đồng.

- Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cẩm Lệ xác định:

+ Tổng giá trị của các tấm cốp pha bằng kim loại đã qua sử dụng (không rõ đặc điểm, khối lượng, kích thước của từng tấm), có khối lượng là 285kg tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.565.000 đồng.

+ Tổng giá trị của các tấm cốp pha bằng kim loại đã qua sử dụng (không rõ đặc điểm, khối lượng, kích thước của từng tấm), có khối lượng là 115kg tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.035.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản V chiếm đoạt được xác định là **5.692.500 đồng**.

Quá trình điều tra bị cáo Võ Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSCL, ngày 15/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Võ Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: tình tiết người phạm tội thành khẩn khai báo; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; áp dụng tình tiết tăng nặng " phạm tội từ 02 lần trở lên" quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn V mức án từ **02 năm** đến **03 năm tù**.Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự; vật chứng và trách nhiệm của những người liên quan: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về phần xử lý đồ vật, tài sản tạm giữ:

Đối với 46 tấm cốp pha bằng kim loại với nhiều kích cỡ khác nhau sau khi tạm giữ phục vụ điều tra, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Huỳnh T là phù hợp nên không đề cập đến.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, màu đen, BKS 43S8-5267, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra tiếp tục tạm giữ để xác minh nguồn gốc xe và xử lý khi có đủ cơ sở là đúng.

Đối với số tiền 938.000 đồng thu giữ của bị cáo Võ Văn V là tài sản có được do phạm tội mà có nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Về dân sự:

Đối với 46 tấm cốp pha bằng kim loại với nhiều kích cỡ khác nhau sau khi tạm giữ phục vụ điều tra, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Huỳnh T là đúng. Ông T không có yêu cầu bồi thường về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không đề cập đến.

Đối với số tiền bà Trần Thị Th mua các tấm cốp pha kim loại của bị cáo V, bà Th không yêu cầu bị cáo V trả lại nên không đề cập đến.

-Về trách nhiệm của những người liên quan:

Bà Trần Thị Th mua các tấm cốp pha kim loại của bị cáo V nhưng bà không biết là tài sản do trộm cắp mà có, quá trình làm việc bà Th đã tự nguyện giao nộp 24 tấm cốp pha còn lại, do đó Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với bà Th là có cơ sở.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa người bị hại ông Huỳnh T; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng Công H1, anh Trần Phước Trung H2, chị Đặng Thị H3 đã được Tòa án triệu tập nhưng đều vắng mặt và đã có lời khai của ông T, anh H1, anh H2, chị H3 trong hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn V khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1.1] Để có tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 29/7/2022 đến ngày 01/8/2022, tại kho vật liệu xây dựng của ông Huỳnh T tại tổ 27, phường H, quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng Võ Văn V đã 03 lần lén lút trộm cắp nhiều tấm cốp pha bằng kim loại có kích cỡ khác nhau với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là **5.692.500 đồng.**

[2.1.2] Hành vi trên của bị cáo Võ Văn V đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản " theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 01/CT-VKSCL ngày 15/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn V thì thấy:

Bị cáo là một thanh niên trẻ, có sức khỏe, lẽ ra bị cáo phải lo lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền nhanh chóng để thỏa mãn mục đích cá nhân bằng đồng tiền lao động của người khác, bị cáo V đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của

người bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo đã lấy tài sản có giá trị được xác định là **5.692.500 đồng** của ông Huỳnh T.

Hành vi của bị cáo Võ Văn V đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo V đã chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 11/7/2016 (BL 80) và thực hiện xong nghĩa vụ nộp án phí vào ngày 30/9/2015(BL 84) nhưng lại chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự (BL 82) được tuyên trong Bản án số 44/2014/HSST ngày 04/12/2014 của TAND huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng và được phúc thẩm tại Bản án số 35/2015/HSPT ngày 06/02/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Huỳnh T nên phạm tội thuộc trường hợp " tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung được quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo nghiêm minh, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo Võ Văn V có 01 tiền sự là bị Công an huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 750.000 đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 131/QĐ-XPHC ngày 13/8/2021, chấp hành ngày 20/01/2022 (BL 86). Bị cáo V còn có nhân thân xấu: Bị Công an thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định số 29/QĐ-XPHC ngày 26/12/2008 (BL 61); bị UBND Tp Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính Tập trung vào Trung tâm Giáo dục – Dạy nghề 05-06 Tp Đà Nẵng để quản lý, cai nghiện và giáo dục, dạy nghề thời gian 12 tháng kể từ ngày 22/6/2013 theo Quyết định số 4699/QĐ-UBND ngày 08/7/2013, đã chấp hành xong kể từ ngày 16/5/2014(BL 63); bị TAND huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng kể từ ngày 23/6/2019 theo Quyết định số 08/QĐ-TA ngày 09/8/2019, chấp hành xong ngày 29/6/2020 (BL 66); bị TAND tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 100/2012/HSPT ngày 06/6/2012, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 02/4/2014 (BL 71). Hiện nay bị cáo còn đang cai nghiện bắt buộc theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 27/QĐ-TA ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng và Quyết định số 35/2022/QĐ-TA ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng với thời gian chấp hành là

17 (mười bảy) tháng kể từ ngày 02/8/2022 tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo V thực hiện nhiều lần các hành vi trộm cắp tài sản của người khác nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo thỏa đáng mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo V đã thành khẩn khai báo; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[2.4] Xét về trách nhiệm dân sự:

Đối với 46 tấm cốp pha bằng kim loại với nhiều kích cỡ khác nhau sau khi tạm giữ phục vụ điều tra, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Huỳnh T. Ông T không có yêu cầu bồi thường thêm về phần dân sự nên HĐXX không đề cập đến vấn đề trách nhiệm dân sự.

Đối với số tiền bà Trần Thị Th mua các tấm cốp pha kim loại của bị cáo V, bà Th không yêu cầu bị cáo V trả lại nên HĐXX không đề cập đến.

[2.5] Xét về vật chứng:

Đối với 46 tấm cốp pha bằng kim loại với nhiều kích cỡ khác nhau sau khi tạm giữ phục vụ điều tra, Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Huỳnh T là phù hợp nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, màu đen, BKS 43S8-5267, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra tiếp tục tạm giữ để xác minh nguồn gốc xe và xử lý khi có đủ cơ sở là đúng.

Đối với số tiền **938.000đ** thu giữ của bị cáo Võ Văn V là tài sản có được do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng quản lý theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/12/2022 tại Chi nhánh Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển nông thôn quận Cẩm Lệ.

[2.6] Về trách nhiệm của những người liên quan:

Bà Trần Thị Th mua các tấm cốp pha kim loại của bị cáo V nhưng bà không biết là tài sản do trộm cắp mà có, quá trình làm việc bà Th đã tự nguyện giao nộp 24 tấm cốp pha còn lại, do đó Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với bà Th là có cơ sở.

[2.7] Hội đồng xét xử thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức

hình phạt đối với bị cáo Võ Văn V là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[2.8] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Võ Văn V phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn V **02 năm 06 tháng (hai năm sáu tháng) tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

-Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: số tiền **938.000đ** thu giữ của bị cáo Võ Văn V là tài sản do phạm tội mà có.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng quản lý theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/12/2022 tại Chi nhánh Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển nông thôn quận Cẩm Lệ.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo Võ Văn V và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Th biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 14/02/2023.

Riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THA quận Cẩm Lệ;
- CSXH Bầu Bàng TP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người bị hại;
-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga